

**8. Nhóm vật liệu xây dựng**

- Giấy dầu, lá lợp nhà.
- Tấm lợp bằng nhựa, bằng xi măng, bằng cao su
- Tấm đan.
- Đinh, khóa cửa, lưới sắt.
- Kính tấm.

**9. Nhóm trang thiết bị chuyên dùng trong ngành**

- Dụng cụ chứa đựng: xi téc, thùng đựng bia, kem
- Phương tiện vận chuyển: xe bán hàng, xe nâng hàng.
- Máy kem, máy xay bột nước.
- Két bạc.

**IV. GIÁ HÀNG ĂN UỐNG VÀ DỊCH VỤ**  
(Ngành Nội thương kinh doanh)

Bộ hướng dẫn chính sách, nguyên tắc xây dựng, chỉ đạo và quản lý giá hàng ăn uống và dịch vụ.

Những hàng hóa lưu thông trong cả nước hoặc nhiều tỉnh ngoài danh mục trên đây mà công ty trung ương thuộc Bộ nội thương có kinh doanh, ngoài chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh thì hai bên mua bán thỏa thuận theo giá hướng dẫn của cơ quan quản lý giá có thẩm quyền.

Trong quá trình sản xuất, kinh doanh nếu phát sinh sản phẩm mới hoặc cần thay đổi quyền quyết định giá, liên bộ sẽ tiếp tục bổ sung.

K.T. Bộ Trưởng  
Bộ Nội thương  
Thủ trưởng

NGO QUỐC HẠNH

K.T. Chủ Nhiệm  
Ủy ban Vật giá  
Nhà nước  
Phó chủ nhiệm

TRẦN XUÂN GIÁ

**ỦY BAN GIÁ NHÀ NƯỚC - TỔNG CỤC ĐỊA CHẤT**

**THÔNG TƯ** liên bộ Ủy ban Vật giá Nhà nước - Tổng cục Địa chất số 14/VGNN-TCĐC/TT ngày 24-5-1985 quy định danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, dịch vụ do Ủy ban Vật giá Nhà nước được Hội đồng Bộ trưởng ủy quyền quyết định giá và Tổng cục Địa chất quyết định giá.

Căn cứ nghị định số 33-HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng, ban hành Điều lệ quản lý giá; nay liên bộ quy định danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, dịch vụ do Ủy ban Vật giá Nhà nước và Tổng cục Địa chất quyết định giá như sau:

**I. DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ, PHỤ TÙNG, DỊCH VỤ DO ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC QUYẾT ĐỊNH GIÁ**

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng cho ngành địa chất nhập khẩu (giá bán buôn hàng nhập, giá bán buôn vật tư).

2. Máy móc, thiết bị thông dụng do ngành địa chất sản xuất:

- Máy bơm nước
- Bè chứa dầu
- Máy khoan
- Máy trộn dung dịch khoan 0,75m<sup>3</sup>

3. Phụ tùng thông dụng cho các loại máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải thông dụng do ngành địa chất sản xuất.

## II. DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤ TÙNG, DỊCH VỤ DO TỔNG CỤC ĐỊA CHẤT QUYẾT ĐỊNH GIÁ

1. Các loại máy móc, thiết bị chuyên dùng do Tổng cục Địa chất sản xuất.

- Khoan địa chất thủ công
- Máy bấn mịn
- Tháp khoan
- Quả nặng vật lý
- Hộp phân lực.

2. Các loại dụng cụ, phụ tùng chuyên dùng cho ngành địa chất:

- Dụng cụ thi công
- Phụ tùng máy bơm địa chất
- Phụ tùng máy khoan địa chất
- Phụ tùng máy bấn mịn
- Phụ tùng máy thăm dò địa chất.

3. Giá dịch vụ, sửa chữa các loại máy móc, thiết bị chuyên ngành địa chất, tháp khoan địa chất...

4. Giá sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải thông dụng trong ngành địa chất (ô tô, máy phát điện, máy công cụ, động cơ nhỏ...).

5. Căn cứ vào chiết khấu lưu thông vật tư chung toàn ngành do cấp có thẩm quyền duyệt đề quyết định chiết khấu lưu thông vật tư sản phẩm cụ thể trong ngành.

Trong quá trình sản xuất, kinh doanh nếu phát sinh sản phẩm mới hoặc cần thay đổi quyền quyết định giá, liên bộ sẽ tiếp tục bổ sung.

Q. Chủ nhiệm	Tổng cục trưởng
Ủy ban Vật giá	Tổng cục Địa chất
Nhà nước	

PHAN VĂN TIỆM      TRẦN ĐỨC LƯƠNG

## ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC - BỘ CƠ KHÍ VÀ LUYỆN KIM

**THÔNG TƯ** liên bộ Ủy ban Vật giá Nhà nước — Bộ Cơ khí và Luyện kim số 15/VGNN - CKLK/TT ngày 31-5-1985 quy định danh mục các sản phẩm và dịch vụ do Bộ Cơ khí và Luyện kim quyết định giá.

Căn cứ nghị định số 33 - HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ quản lý giá; nay liên bộ quy định danh mục các sản phẩm và dịch vụ do Bộ Cơ khí và Luyện kim quyết định giá như sau:

### I. DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM DO BỘ CƠ KHÍ VÀ LUYỆN KIM LẬP PHƯƠNG ÁN GIÁ TRÌNH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG HOẶC ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC ĐƯỢC HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG ỦY QUYÊN QUYẾT ĐỊNH GIÁ

#### A. Các sản phẩm trong ngành luyện kim:

1. Quặng các loại: quặng crôm, quặng bô xít.

2. Kim loại:

— Kim loại đen: gang đúc, thép cán và sản phẩm sau cán.

— Kim loại màu: thiếc thổi, thiếc hàn, chì, kẽm, vàng, ăng ti moan, dây đồng, đồng cây.

3. Các sản phẩm khác: đất sét, đất đèn, ô xy, que hàn, cấu kiện bằng sắt thép, dây tráng men, dây điện, cáp điện.

#### B. Các sản phẩm trong ngành cơ khí.

1. Máy công cụ, máy phát điện, máy kéo, máy bơm nước phục vụ nông nghiệp.